

QUYẾT ĐỊNH

Về việc bồi thường, hỗ trợ cho ông Mai Thanh Tuấn và bà Nguyễn Thị Trà Giang, thường trú tại phường Phố Vãn, thị xã Đức Phố

ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐỨC PHỐ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Quyết định số 75/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành Quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 597/QĐ-UBND ngày 26/02/2024 của UBND thị xã Đức Phố về việc thu hồi đất của ông Mai Thanh Tuấn và bà Nguyễn Thị Trà Giang, thường trú tại phường Phố Vãn, thị xã Đức Phố để thực hiện dự án: Nâng cấp, mở rộng tuyến đường Phố Minh – Phố Vãn (đoạn Phố Vãn); Địa điểm: Phường Phố Vãn, thị xã Đức Phố;

Căn cứ Quyết định số 600/QĐ-UBND ngày 26/02/2024 của UBND thị xã Đức Phố về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và giải phóng mặt bằng để thực hiện dự án: Nâng cấp, mở rộng tuyến đường Phố Minh – Phố Vãn (đoạn Phố Vãn); Địa điểm: Phường Phố Vãn, thị xã Đức Phố;

Xét đề nghị của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất thị xã Đức Phố tại Tờ trình số 88/TTr-BQL ngày 27/02/2024;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 103/TTr-TNMT ngày 27/02/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quyết định giá trị bồi thường, hỗ trợ cho ông Mai Thanh Tuấn và bà Nguyễn Thị Trà Giang, thường trú tại phường Phố Vãn, thị xã Đức Phố để giải phóng mặt bằng thực hiện dự án: Nâng cấp, mở rộng tuyến đường Phố Minh – Phố Vãn (đoạn Phố Vãn); Địa điểm: phường Phố Vãn, thị xã Đức Phố với nội dung như sau:

- | | | |
|--|---|------------------|
| 1. Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ theo phương án được duyệt | : | 42.612.149 đồng. |
| Trong đó | : | |
| - Bồi thường về nhà, công trình, vật kiến trúc | : | 42.612.149 đồng. |

(Có bảng kê chi tiết giá trị bồi thường, hỗ trợ kèm theo)

2. Thời gian chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ: trong thời gian 30 ngày kể từ ngày ông Mai Thanh Tuấn và bà Nguyễn Thị Trà Giang nhận được Quyết định bồi thường, hỗ trợ.

3. Thời gian bàn giao mặt bằng trong thời gian 20 ngày kể từ ngày nhận tiền bồi thường, hỗ trợ.

Điều 2. Quyết định này là căn cứ để Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất thực hiện chi trả bồi thường, hỗ trợ cho ông Mai Thanh Tuấn và bà Nguyễn Thị Trà Giang và thanh quyết toán kinh phí bồi thường theo quy định hiện hành của Nhà nước.

Sau thời gian quy định tại Điều 1 Quyết định này mà ông Mai Thanh Tuấn và bà Nguyễn Thị Trà Giang không nhận tiền bồi thường, hỗ trợ, bàn giao mặt bằng thì Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất gửi tiền vào tài khoản tạm giữ của Kho bạc nhà nước Đức Phổ; giao Phòng Tài nguyên và Môi trường thị xã chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất và UBND phường Phổ Văn tham mưu cho UBND thị xã các bước thủ tục tiếp theo theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND thị xã; Trưởng các phòng: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính - Kế hoạch, Kinh tế, Quản lý đô thị; Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất; Chủ tịch UBND phường Phổ Văn; Ông Mai Thanh Tuấn và bà Nguyễn Thị Trà Giang chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký. /.

Nơi nhận: *fluv*

- Như Điều 3;
- CT, PCT UBND thị xã;
- VP HĐND&UBND thị xã: CVP, PCVP, CV_{lvtthuân};
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Võ Thanh Hùng

ỦY BAN NHÂN DÂN

THỊ XÃ ĐỨC PHỔ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BẢNG KÊ CHI TIẾT GIÁ TRỊ BÒI THƯỜNG, HỖ TRỢ THỰC HIỆN DỰ ÁN: NÂNG
CẤP, MỞ RỘNG TUYẾN ĐƯỜNG PHỔ MINH - PHỔ VĂN (ĐOẠN PHỔ VĂN)
ĐỊA ĐIỂM: PHƯỜNG PHỔ VĂN, THỊ XÃ ĐỨC PHỔ**

(Kèm theo Quyết định số: 665 /QĐ-UBND ngày 01/3/2024 của UBND thị xã Đức Phổ)

Họ và tên chủ sử dụng đất: Ông: Mai Thanh Tuấn và bà Nguyễn Thị Trà Giang

Ông: Mai Thanh Tuấn CCCD số:

Bà: Nguyễn Thị Trà Giang CCCD số:

Địa chỉ: Phường Phổ Văn, thị xã Đức Phổ

TT	Hạng mục	ĐVT	Số thửa	Số lượng	Bồi thường (%)	Hệ số điều chỉnh	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
A	CÔNG TRÌNH, VẬT KIẾN TRÚC							42.612.149
	Nhà NK7-MH: Mái hiên cột thép, xà gỗ thép, lợp tôn, nền đất.	m2	5	21,46	40%		526.000	4.515.184
	Nhà NK7-MH: Mái hiên cột thép, xà gỗ thép, lợp tôn, xây dựng trên nền sân BT.	m2	5	18,4	100%		526.000	9.678.400
	Sân phơi bê tông, mặt láng xi măng.	m2	5	10,8	100%		218.000	2.354.400
	Trụ công móng, cột BTCT, xây ốp gạch, trát vữa và quét vôi	m3	5	0,8	100%		4.947.000	3.957.600
	Sản xuất lắp dựng cửa khung sắt lưới thép B40.	m2	5	7,137	100%		609.455	4.349.709
	Tường rào TR5: Móng xây đá chẻ, cột BTCT lắp ghép, tường rào đoạn dưới xây gạch quét vôi, phần trên lắp đặt lưới B40	m2	5	28,8	100%		457.000	13.161.600
	Tường rào TR7: Tường rào cột ống thép (cọc sắt), tường lắp lưới B40	m2	5	8,64	40%		176.000	608.256
	Trụ điện bê tông ≤ 8,5m.	trụ	5	1	100%		2.314.000	2.314.000
	Giếng đóng bằng ống PVC ø60, chiều sâu > 4m ÷ ≤ 8m	md	5	8	100%		191.000	1.528.000
	Có mô tơ điện được cộng thêm (chỉ tính hao hụt)	mô tơ	5	1	100%		145.000	145.000
	Tổng cộng							42.612.149

Bằng chữ: Bốn mươi hai triệu, sáu trăm mười hai nghìn, một trăm bốn mươi chín đồng./.